

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 02 - 8 - 2023

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc;

Bà Lý Thị Vinh;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Thị Bích Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 135/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 13 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thảo Thị Anh S; Địa chỉ: Bản C, xã CT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

Bị đơn: Anh Vũ A L; Địa chỉ: Bản C, xã CT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 30/3/2023, Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai, nguyên đơn chị Thảo Thị Anh S trình bày:

Về tình cảm: Chị Thảo Thị Anh S và anh Vũ A L kết hôn với nhau từ ngày 19/9/2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã CT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hoà hợp, bất đồng trong quan điểm sống. Chị Thảo Thị Anh S và anh Vũ A L đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không thành, hiện nay chị Thảo Thị Anh S và anh Vũ A L đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến cuộc sống của ai. Chị Thảo Thị Anh S xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Thảo Thị Anh S yêu cầu được ly hôn với anh Vũ A L.

Về con chung: Chị Thào Thị Anh S và anh Vừ A L có 03 con chung: cháu Vừ Thiên Ka D, sinh ngày 29/10/2011; cháu Vừ Thiên Ka X sinh ngày 07/6/2015; cháu Vừ Thiên Minh H (Vừ Minh H); sinh ngày 09/3/2021. Nay ly hôn chị Thào Thị Anh S yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vừ Thiên Minh H (Vừ Minh H) và tự nguyện để cháu Vừ Thiên Ka D; cháu Vừ Thiên Ka X cho anh Vừ A L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thào Thị Anh S không yêu cầu anh Vừ A L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Cam đoan không có.

Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Vừ A L, anh Vừ A L không có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến, tham gia tố tụng giải quyết vụ án. Do vậy không có lời khai của anh Vừ A L đối với yêu cầu khởi kiện của chị Thào Thị Anh S.

Biên bản xác minh ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La về tình trạng hôn nhân của chị Thào Thị Anh S và anh Vừ A L: Chị Thào Thị Anh S và anh Vừ A L đăng ký kết hôn với nhau từ ngày 19/9/2017, tại UBND xã CT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Chung sống với nhau đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính quyền không rõ, hai bên gia đình đã hoà giải. Hiện nay chị Thào Thị Anh S và anh Vừ A L đã sống ly thân.

Biên bản xác minh ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La về nơi cư trú của anh Vừ A L: Anh Vừ A L có hộ khẩu thường trú và hiện tại đang sinh sống tại Bản C, xã CT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ: Nguyên đơn chị Thào Thị Anh S nhất trí không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm, không yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự khác và người tham gia tố tụng khác.

Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 28/7/2023 nguyên đơn chị Thào Thị Anh S trình bày do bận công việc, nên không thể có mặt để tham dự phiên tòa, chị Thào Thị Anh S đề nghị xét xử vắng mặt chị. Ý kiến của chị Thào Thị Anh S về việc giải quyết vụ án: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Về tình cảm: Yêu cầu được ly hôn với anh Vừ A L; về con chung: có 03 con chung: cháu Vừ Thiên Ka D, sinh ngày 29/10/2011; cháu Vừ Thiên Ka X sinh ngày 07/6/2015; cháu Vừ Thiên Minh H (Vừ Minh H); sinh ngày 09/3/2021. Nay ly hôn chị Thào Thị Anh S yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vừ Thiên Minh H (Vừ Minh H) và tự nguyện để cháu Vừ Thiên Ka D; cháu Vừ Thiên Ka X cho anh Vừ A L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi các cháu trưởng thành. Chị Thào Thị Anh S và anh Vừ A L không

ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: Cam đoan không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Thào Thị Anh S đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Vũ A L đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Thào Thị Anh S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Vũ A L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự là có căn cứ.

- Về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 227, 228 BLTTDS năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Thào Thị Anh S được ly hôn với anh Vũ A L.

Về con chung: Giao cháu Cháu Vũ Thiên Ka D, sinh ngày 29/10/2011; cháu Vũ Thiên Ka X sinh ngày 07/6/2015 cho anh Vũ A L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Vũ Thiên Minh H (Vũ Minh H); sinh ngày 09/3/2021 cho chị Thào Thị Anh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Thào Thị Anh S, anh Vũ A L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn chị Thào Thị Anh S khởi kiện ly hôn với bị đơn anh Vũ A L có địa chỉ tại Bản C, xã CT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật

Tổ tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Thảo Thị Anh S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Vừ A L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, anh Vừ A L vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Thảo Thị Anh S, bị đơn anh Vừ A L.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Thảo Thị Anh S và anh Vừ A L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã CT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 19/9/2017, đúng theo quy định của pháp luật, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống anh, chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã lẫn nhau, đã được hai bên gia đình hoà giải nhiều lần nhưng không thành. Hiện nay chị Thảo Thị Anh S và anh Vừ A L đã sống ly thân. Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại chính quyền địa phương xác nhận chị Thảo Thị Anh S và anh Vừ A L có phát sinh mâu thuẫn, đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không thành, hiện nay chị Thảo Thị Anh S và anh Vừ A L đã sống ly thân. Anh Vừ A L đã được Toà án thông báo hợp lệ để lấy lời khai và hoà giải, anh Vừ A L không có mặt, do vậy Toà án không có lời khai và không tiến hành hoà giải được, điều này chính tỏ anh Vừ A L không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị Thảo Thị Anh S và anh Vừ A L tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xứ cho chị Thảo Thị Anh S được ly hôn với anh Vừ A L. Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung:

Chị Thảo Thị Anh S và anh Vừ A L có 03 con chung: Cháu Vừ Thiên Ka D, sinh ngày 29/10/2011; cháu Vừ Thiên Ka X sinh ngày 07/6/2015; cháu Vừ Thiên Minh H (Vừ Minh H); sinh ngày 09/3/2021. Nay ly hôn chị Thảo Thị Anh S yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vừ Thiên Minh H (Vừ Minh H) và tự nguyện để cháu Vừ Thiên Ka D; cháu Vừ Thiên Ka X cho anh Vừ A L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi các cháu trưởng thành. HĐXX xét thấy cháu Vừ Thiên Ka D; cháu Vừ Thiên Ka X đang sống cùng anh Vừ A L cuộc sống của cháu đã ổn định và cháu Vừ Thiên Minh H (Vừ Minh H), sinh ngày 09/3/2021 hiện cháu đang còn nhỏ. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên. Do vậy cần cần chấp nhận sự tự nguyện của chị Thảo Thị Anh S. Giao cháu cháu Vừ Thiên Ka D; cháu Vừ Thiên Ka X cho anh Vừ A L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Vừ Thiên Minh H (Vừ Minh H) cho chị Thảo Thị Anh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, đến khi cháu trưởng thành. Chị Thảo Thị Anh S, anh Vừ A L không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn chị Thảo Thị Anh S, anh Vừ A L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà

không ai được cản trở. Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Cam đoan không có.

[6]. Về án phí: Chị Thảo Thị Anh S là dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, chị Thảo Thị Anh S có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Thảo Thị Anh S

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4, điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Thảo Thị Anh S được ly hôn với anh Vừ A L.

2. Về con chung: Chị Thảo Thị Anh S và anh Vừ A L có 03 con chung: 03 con chung: Cháu Vừ Thiên Ka D, sinh ngày 29/10/2011; cháu Vừ Thiên Ka X sinh ngày 07/6/2015; cháu Vừ Thiên Minh H (Vừ Minh H); sinh ngày 09/3/2021.

Giao cháu Vừ Thiên Minh H (Vừ Minh H); sinh ngày 09/3/2021 cho chị Thảo Thị Anh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu. Giao cháu cháu Vừ Thiên Ka D, sinh ngày 29/10/2011 và cháu Vừ Thiên Ka X sinh ngày 07/6/2015 cho anh Vừ A L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về cấp dưỡng: Chị Thảo Thị Anh S, anh Vừ A L không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

5. Về nợ chung: Không có.

6. Về án phí: Miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Thảo Thị Anh S. Chị Thảo Thị Anh S được hoàn lại số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: AA/2021/0003250, ngày 05/4/2023.

7. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Thảo Thị Anh S; bị đơn anh Vừ A L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h.Thuận Châu (2 bản);
- UBND xã CT, h.Thuận Châu,
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương